TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Bốn nghị quyết là chỉnh thể thống nhất tư duy, hành động chiến lược cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới

15:08 18/05/2025

Tạp chí Thương hiệu và Công luận trân trọng giới thiệu toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam!

Thưa các đồng chí tham dự hội nghị ở các điểm cầu!

Thưa toàn thể các đồng chí đảng viên, cán bộ lão thành và nhân dân cả nước!



Toàn cảnh Hội nghị. Ảnh VGP.

Chúng ta đang chứng kiến những chuyển biến sâu sắc chưa từng có trên phạm vi toàn cầu về địa chính trị, địa kinh tế, về cạnh tranh chiến lược, về sự dịch chuyển mạnh mẽ của các trung tâm kinh tế, bùng nổ khoa học công nghệ, cùng với những thách thức về biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh truyền thống và phi truyền thống. Những chuyển động này vừa tạo thách thức, vừa tạo cơ hội cho tất cả các quốc gia. Ai nắm được cơ hội, vượt qua thách thức thì sẽ thành công. Nếu không thì kết quả sẽ ngược lại và sẽ rơi vào hoàn cảnh "trâu chậm uống nước đục".

Sau gần 40 năm kiên trì thực hiện công cuộc Đổi mới, đất nước ta đã đạt những thành tựu to lớn, có thể nói là những thành tựu vĩ đại: kinh tế tăng trưởng liên tục, đời sống nhân dân được nâng cao, vị thế quốc tế không ngừng được củng cố. Chúng ta có quyền tự hào, nhưng cũng phải thẳng thắn nhìn nhận: phía trước còn nhiều thách thức gay gắt, đòi hỏi chúng ta không được chủ quan, không được ngủ quên bên vòng Nguyệt quế, không được chậm trễ, càng phải không ngừng đổi mới, cải cách, phát huy mọi nguồn lực và động lực trong xã hội, trong nhân dân, triển khai một cách sâu sắc, toàn diện, quyết liệt, quyết tâm đạt được mục tiêu lớn đã đề ra. Những đổi mới, cải cách mà chúng ta đang triển khai không chỉ là yêu cầu khách quan của phát triển mà còn là mệnh lệnh từ tương lai dân tộc.

Những đổi mới, cải cách tập trung vào bốn đột phá: **Nghị quyết 57** của Bộ chính trị: thúc đẩy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; **Nghị quyết 59** về chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng. Hôm nay, chúng ta vừa nghe đồng chí Thủ tướng quát triệt **Nghị quyết 68**: phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân; đồng chí Chủ tịch Quốc hội quán triệt **Nghị quyết 66**: đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

Đến thời điểm hiện nay có thể gọi 4 Nghị quyết trên là "Bộ tứ trụ cột" để giúp chúng ta cất cánh. Vì vậy Tôi kêu gọi toàn hệ thống chính trị, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân hãy chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, biến khát vọng thành hành động, biến tiềm năng thành sức mạnh thực tế, để cùng nhau đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên phát triển, thịnh vượng, hùng cường của dân tộc Việt Nam.

Thưa các đồng chí,

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, sự đồng lòng của toàn dân tộc và nỗ lực bền bỉ của cả hệ thống chính trị, đất nước ta đã đạt được những thành tựu toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm; chúng ta đã vượt qua các cú sốc toàn cầu, kiểm soát thành công đại dịch COVID-19, phục hồi

nhanh nền kinh tế và giữ vững ổn định xã hội trong bối cảnh thế giới đầy biến động; chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được, môi trường hòa bình được giữ vững; uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam không ngừng được nâng cao; đất nước tham gia sâu rộng vào các tiến trình hợp tác khu vực và toàn cầu, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, hệ thống an sinh xã hội ngày càng hoàn thiện.

Tuy nhiên, chúng ta cũng cần thẳng thắn nhìn nhận: đất nước đang đối mặt với những thách thức lớn. Tăng trưởng kinh tế có dấu hiệu chậm lại; năng suất lao động, năng lực đổi mới sáng tạo còn hạn chế; chất lượng tăng trưởng chưa thực sự bền vững; nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình cao vẫn hiện hữu. Môi trường kinh doanh tuy đã cải thiện nhưng vẫn còn nhiều rào cản; hạ tầng thiếu đồng bộ; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn chưa hoàn thiện.

Bối cảnh quốc tế cũng ngày càng phức tạp, với cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chủ nghĩa bảo hộ gia tăng, các cú sốc địa chính trị, biến đổi khí hậu và dịch bệnh mới tiềm ẩn nhiều rủi ro. Những thách thức nội tại và bên ngoài đang đan xen, tạo sức ép lớn, buộc chúng ta phải đổi mới mạnh mẽ tư duy, cách làm và mô hình phát triển. Chúng ta cần một cuộc cải cách toàn diện, sâu sắc và đồng bộ, với những đột phá mới về thể chế, cơ cấu kinh tế, mô hình tăng trưởng và tổ chức bộ máy.



Tổng Bí thư Tô Lâm: Chúng ta phải dám nghĩ lớn, hành động lớn, thực hiện những cải cách lớn với quyết tâm chính trị cao nhất và nỗ lực bền bỉ nhất. Ảnh VGP/Nhật Bắc.

Chỉ có cải cách quyết liệt, bền bỉ và hiệu quả mới giúp đất nước ta vượt qua thách thức, nắm bắt thời cơ và hiện thực hóa khát vọng phát triển nhanh, bền vững trong thời kỳ mới.

Thưa các đồng chí,

Nhìn về tương lai, chúng ta xác định rõ: muốn phát triển nhanh và bền vững, Việt Nam không thể đi theo lối mòn cũ. Chúng ta phải dám nghĩ lớn, hành động lớn, thực hiện những cải cách lớn với quyết tâm chính trị cao nhất và nỗ lực bền bỉ nhất.

Bốn Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị ban hành trong thời gian gần đây sẽ là những trụ cột thể chế nền tảng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước ta tiến lên trong kỷ nguyên mới, hiện thực hóa tầm nhìn Việt Nam phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. Các đồng chí đã nghe quán triệt những nội dung chi tiết, Tôi xin điểm lại những tinh thần cốt lõi nhất của các nghị quyết và mối quan hệ tác động lẫn nhau, muốn đạt hiệu quả cao nhất thì chúng ta phải triển khai tốt đồng thời các nghị quyết này.

Thứ nhất: Phát triển kinh tế tư nhân trở thành "một động lực quan trọng nhất" của nền kinh tế quốc gia (theo tinh thần Nghị quyết 68)

Trong tiến trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, việc khơi dậy và phát huy mọi nguồn lực trong xã hội trở thành đòi hỏi cấp thiết để phát triển nhanh. **Nghị quyết 68** của Bộ Chính trị đã ra đời, thể hiện bước tiến lớn trong tư duy lý luận và chỉ đạo thực tiễn của Đảng ta: "Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia". Tuy nhiên chúng ta phải khẳng định vai trò chủ đạo, dẫn dắt của doanh nghiệp Nhà nước trong nền kinh tế thị trường. Đặc trưng của Việt Nam là "*Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, có sự quản lý của Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng*".

Những quan điểm này đánh dấu sự thay đổi sâu sắc trong nhận thức chiến lược về vai trò của khu vực tư nhân: từ vị trí thứ yếu trở thành trụ cột phát triển, song hành cùng kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể, tạo thành thế "kiềng ba chân" vững chắc cho nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập thành công. Phát triển kinh tế tư nhân không chỉ là yêu cầu về mặt kinh tế mà còn là mệnh lệnh chính trị, nhằm củng cố nền tảng tự chủ kinh tế quốc gia, nâng cao sức cạnh tranh và khả năng thích ứng trong một thế giới đầy biến động.

Trên tinh thần đó, Nghị quyết đặt ra các yêu cầu cải cách mạnh mẽ, bao gồm: **Hoàn thiện thể chế**: Bảo vệ quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, tạo dựng

môi trường đầu tư – kinh doanh công bằng, minh bạch, ổn định. **Khơi thông nguồn lực**: Mở rộng tiếp cận đất đai, tín dụng, thị trường, công nghệ cho khu vực tư nhân; tháo gỡ tận gốc các điểm nghẽn thể chế và chính sách. **Thúc đẩy đổi mới sáng tạo**: Phát triển mạnh hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào nghiên cứu phát triển, tham gia sâu vào mạng lưới sáng tạo và chuỗi giá trị toàn cầu. **Xây dựng đội ngũ doanh nhân hiện đại:** Không chỉ giỏi kinh doanh mà còn có bản lĩnh chính trị, trí tuệ, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần dân tộc và khát vọng cống hiến cho đất nước và vươn tầm thế giới. Trong mặt trận kinh tế, ai ai cũng phải lao động tạo ra của cải vật chất cho xã hội; ai cũng có quyền mưu cuộc sống phát triển, hạnh phúc và đóng góp cho sự phát triển của xã hội; ai cũng có quyền và điều kiện thể hiện khát vọng cống hiến và đổi mới sáng tạo. Đảng, Nhà nước có trách nhiệm để mọi người dân được thực hiện các quyền cơ bản của con người, của xã hội

Nghị quyết khẳng định doanh nhân Việt Nam là **"chiến sĩ trên mặt trận kinh tế"** trong thời kỳ mới. Họ không chỉ góp phần làm giàu cho bản thân mà còn thực hiện sứ mệnh cao cả, đó là dựng xây đất nước hùng cường và thịnh vượng.

Có thể nói, **Nghị quyết 68** là đặt nền móng cho sự chuyển biến toàn diện về chính sách phát triển kinh tế tư nhân: từ việc **"thừa nhận"** sang **"bảo vệ, khuyến khích, thúc đẩy"**, từ **"bổ trợ"** sang **"dẫn dắt phát triển"**. Đây là sự lựa chọn chiến lược đúng đắn, cấp thiết, mang tầm nhìn dài hạn, nhằm hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước hùng cường vào giữa thế kỷ XXI.

Thứ hai: Tạo đột phá thực sự về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (theo Nghị quyết 57)

Hôm nay, ngày 18/5, là ngày khoa học công nghệ của Việt Nam, Tôi xin chúc mừng ngành KHCN Việt Nam. Chúc mừng các nhà khoa học, giới trí thức, các chuyên gia công nghệ, các doanh ngiệp nhân ngày trọng đại này. Chúc khoa học công nghệ Việt Nam ngày càng phát triển...

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 bùng nổ mạnh mẽ, chuyển đổi số đang diễn ra sâu rộng, thế giới đang chứng kiến sự thay đổi căn bản mô hình phát triển. Trước yêu cầu cấp bách đó, Bộ Chính trị đã ban hành **Nghị quyết 57**, xác định rõ: Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá chiến lược, là động lực chủ yếu thúc đẩy hiện đại hóa đất nước, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế – xã hội nhanh và bền vững.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết, chúng ta phải nhận thức sâu sắc rằng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không chỉ là phương tiện hỗ trợ, mà phải

được xác định là **nền tảng phát triển và lực đẩy chủ yếu** cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong kỷ nguyên mới.

Nghị quyết yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với sự nghiệp phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của doanh nghiệp, doanh nhân, đội ngũ trí thức và toàn dân trong công cuộc này. Đây là cuộc cách mạng sâu rộng, toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đòi hỏi chúng ta phải hành động với tinh thần **đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ và nhất quán**, không để tư duy cũ, lối làm việc hình thức, thụ động cản trở tiến trình phát triển.



Tổng Bí thư Tô Lâm tham quan các gian hàng trưng bày sản phẩm của các doanh nghiệp tư nhân. Ảnh VGP/Nhật Bắc.

Với yêu cầu đó, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1) **Nâng cao nhận thức toàn xã hội, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan hoạch định, thực thi chính sách** về vai trò đặc biệt quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với sự nghiệp phát triển đất nước;

2) **Đột phá tư duy** phát triển, xóa bỏ mọi rào cản nhận thức lạc hậu, khơi dậy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm;

3) **Củng cố quyết tâm chính trị**, tạo sự thống nhất cao trong toàn hệ thống về chủ trương lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu của phát triển;

4) **Hoàn thiện thể chế**, chủ động tháo gỡ các rào cản pháp lý, hành chính, tạo lập môi trường thuận lợi cho sáng tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, biến thể chế thành **lợi thế cạnh tranh quốc gia.**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp phải chỉ đạo quyết liệt, cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động thiết thực; đồng thời xác định trách nhiệm rõ ràng, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện, bảo đảm sự chuyển biến thực chất trong toàn hệ thống.

Chúng ta muốn tiến nhanh, tiến vững chắc trong kỷ nguyên mới, không có con đường nào khác ngoài con đường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chúng ta phải quyết tâm cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn, sáng tạo bứt phá hơn, biến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự thành nền tảng và động lực then chốt đưa đất nước vươn tới những tầm cao mới.

Thứ ba: Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu cao về hiện đại hóa, và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật trở thành yếu tố sống còn, quyết định sự thành công của quá trình vươn mình của dân tộc. **Nghị quyết 66** ra đời trong bối cảnh đó, đã xác định rõ: Đổi mới căn bản công tác xây dựng và thi hành pháp luật là nội dung cốt lõi, nền tảng cho tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Nghị quyết khẳng định, pháp luật không chỉ đơn thuần là công cụ điều chỉnh hành vi xã hội, mà phải được xem là cơ sở tổ chức, vận hành quyền lực nhà nước, là nền tảng vững chắc để bảo vệ quyền con người, quyền công dân, và là đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội.

Về quan điểm chỉ đạo, Nghị quyết nhấn mạnh công tác xây dựng và thi hành pháp luật phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị, gắn liền mật thiết với yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước. Đồng thời, pháp luật phải đồng bộ, khả thi, minh bạch, ổn định, lấy thực tiễn phát triển làm thước đo, đồng thời có tính dự báo cao, chủ động dẫn dắt sự phát triển chứ không chỉ chạy theo điều chỉnh.

Trên quan điểm đó, 3 nhiệm vụ trọng tâm đặt ra là:

1) **Hoàn thiện thể chế trong các lĩnh vực then chốt** như tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu quả; phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo vệ quyền con người; xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, cạnh tranh;



Các đại biểu tham dự Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Ảnh VGP/Nhật Bắc.

2) **Đổi mới quy trình xây dựng pháp luật** theo hướng chủ động, kiến tạo, bảo đảm pháp luật thống nhất, đồng bộ, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực thi;

3) **Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật**, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực thi, gắn quyền lực với trách nhiệm giải trình.

Thể chế pháp luật là động lực, là nền tảng cho phát triển đất nước. Một hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi, minh bạch sẽ tạo ra môi trường ổn định cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế và loại bỏ triệt để các rào cản do pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn gây ra. Với yêu cầu đó, tinh thần cải cách được đặt ra, đó là: **Đổi mới căn bản tư duy xây dựng pháp luật**: chuyển từ tư duy "quản lý" sang "phục vụ", từ bị động sang chủ động, kiến tạo sự phát triển; **Xây dựng pháp luật phải đi trước một bước**, bảo đảm tính dự báo cao, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu của sự phát triển nhanh chóng; **Thi hành pháp luật phải nghiêm minh, công bằng, thực chất**, chuyển đổi số phải gắn liền với công khai, minh bạch, thuận tiện hóa tối đa cho người dân và doanh nghiệp; **Phân cấp, phân quyền rõ ràng**, gắn với trách nhiệm giải trình, xóa bỏ cơ chế "xin – cho", triệt

tiêu các lợi ích cục bộ và đặc quyền nhóm.

Nghị quyết 66 chính là lời hiệu triệu cho một cuộc cải cách thể chế sâu sắc, nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hiện đại, thực chất, vì nhân dân phục vụ, đồng thời tạo ra động lực bền vững cho công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh trong thế kỷ XXI.

Thứ tư: Hội nhập quốc tế trong tình hình mới

Nghị quyết 59 của Bộ Chính trị được ban hành trong bối cảnh quốc tế biến động nhanh, phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, xu thế đa cực, đa trung tâm rõ nét, cùng với những thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, dịch bệnh, an ninh phi truyền thống. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và kinh tế xanh cũng đang làm thay đổi sâu sắc mô hình phát triển toàn cầu.

Sự ra đời của **Nghị quyết 59** là quyết sách đột phá, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới. Nghị quyết thể hiện tầm nhìn sâu sắc: hội nhập quốc tế không chỉ là mở cửa, giao lưu, mà là một sự nghiệp tổng hợp, đòi hỏi sự chủ động, tích cực và rất có bản lĩnh.

Quan điểm xuyên suốt của Nghị quyết là: Hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân tộc, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể sáng tạo.

Chúng ta phải nhận thức sâu sắc rằng hội nhập không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan đối ngoại, không chỉ là hoạt động đối ngoại nhà nước, mà là một quá trình tổng hợp, yêu cầu sự tham gia chủ động, tích cực, sáng tạo của toàn hệ thống chính trị, của từng người dân, từng doanh nghiệp, từng ngành nghề, từng lĩnh vực.

Nội lực, bao gồm sức mạnh của nền kinh tế, văn hóa, thể chế, nguồn nhân lực, phải được đặt ở vị trí quyết định; ngoại lực chỉ là nguồn bổ sung, hỗ trợ quá trình phát triển, bảo đảm hội nhập toàn diện, sâu rộng mà vẫn giữ vững độc lập tự chủ, nâng cao năng lực tự cường và khả năng thích ứng trước mọi biến động toàn cầu.

Nghị quyết đề ra những định hướng chiến lược toàn diện và sâu sắc như: Về kinh tế: Đẩy mạnh hội nhập gắn với xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, hiện đại; phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; nâng cao năng lực cạnh tranh dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Về chính trị,

quốc phòng, an ninh: Hội nhập đi đôi với củng cố quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, tăng cường tin cậy chính trị, giữ vững độc lập, chủ quyền và môi trường hòa bình, ổn định cho đất nước. Về khoa học công nghệ, giáo dục, y tế, môi trường: Tận dụng hội nhập để nâng cao trình độ quốc gia, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và hội nhập sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Một nội dung đặc biệt quan trọng, có tính nền tảng trong Nghị quyết là xây dựng đội ngũ cán bộ hội nhập quốc tế vững mạnh. Chúng ta phải tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn sâu rộng, khả năng thích ứng linh hoạt với môi trường toàn cầu và kỹ năng phối hợp liên ngành, đáp ứng yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng, phức tạp.

Hội nhập quốc tế trong tình hình mới đòi hỏi chúng ta phải chủ động hơn, quyết liệt hơn, sáng tạo hơn, trên nền tảng kiên định độc lập, tự chủ, đồng thời linh hoạt, nhạy bén trong chiến lược và sách lược đối ngoại, tận dụng tối đa cơ hội, vượt qua thách thức để đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.

Có thể xem **Nghị quyết 59** là kim chỉ nam hành động cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong công cuộc hội nhập quốc tế kỷ nguyên mới.

Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch hành động thiết thực; đồng thời phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, đổi mới tư duy, bứt phá trong hành động, quyết tâm đưa hội nhập quốc tế trở thành động lực mạnh mẽ đưa Việt Nam vươn cao, vươn xa trên trường quốc tế.

Thưa các đồng chí!

Bốn nghị quyết lớn của Bộ Chính trị đã cùng tạo nên một chỉnh thể thống nhất về tư duy và hành động chiến lược cho sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Mặc dù mỗi nghị quyết tập trung vào một lĩnh vực trọng yếu, chúng liên kết chặt chẽ, bổ sung và thúc đẩy lẫn nhau trong quá trình quán triệt và tổ chức thực hiện.

Cả bốn nghị quyết đều thống nhất mục tiêu: xây dựng nền tảng vững chắc để Việt Nam phát triển nhanh, bền vững và trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao vào năm 2045. **Nghị quyết 66** yêu cầu hoàn thiện thể chế pháp luật minh bạch, hiện đại, bảo đảm quyền con người và quyền công dân. **Nghị quyết 57** xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trụ cột tăng trưởng mới. **Nghị quyết 59** mở rộng không gian phát triển thông qua hội nhập quốc tế chủ động, tích cực. **Nghị quyết 68** thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực trung tâm cho nền kinh tế.

Sự liên kết này không chỉ mang tính định hướng chung mà còn thể hiện rõ sự phụ thuộc lẫn nhau trong thực tiễn. Nếu thể chế không minh bạch (Nghị quyết 66), thì kinh tế tư nhân khó phát triển (Nghị quyết 68), khoa học công nghệ thiếu môi trường sáng tạo (Nghị quyết 57) và hội nhập quốc tế thiếu hiệu quả. Doanh nghiệp tư nhân đánh giá và tham gia như thế nào về các hiệp định FTA, Hiệp định bảo hộ đầu tư... (Nghị quyết 59). Ngược lại, nếu đổi mới sáng tạo không đột phá, kinh tế tư nhân sẽ yếu, hội nhập quốc tế sẽ bị hạn chế. Nếu hội nhập không chủ động, bản thân thể chế và các động lực trong nước cũng khó cải cách toàn diện.

Điểm đột phá chung của cả bốn nghị quyết là tư duy phát triển mới: từ "quản lý" sang "phục vụ", từ "bảo hộ" sang "cạnh tranh sáng tạo", từ "hội nhập bị động" sang "hội nhập chủ động", từ "cải cách phân tán" sang "đột phá toàn diện, đồng bộ và sâu sắc". Đây là bước chuyển tư duy căn bản, kế thừa thành tựu đổi mới 40 năm qua và phù hợp với xu thế toàn cầu trong kỷ nguyên số.

Về tổ chức thực hiện, tất cả các nghị quyết đều nhấn mạnh vai trò lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự vào cuộc đồng bộ, sáng tạo của cả hệ thống chính trị, cùng sự tham gia thực chất của doanh nghiệp, người dân và giới trí thức. Các trục triển khai như thi hành pháp luật, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, phát triển tư nhân và hội nhập quốc tế đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và đánh giá hiệu quả.

Bốn nhiệm vụ trọng tâm trong 5 năm tới (2025–2030)

1) Hoàn thiện thể chế pháp luật hiện đại, đồng bộ, thúc đẩy phát triển: Trong 5 năm tới, triển khai toàn diện Nghị quyết 66, cải cách mạnh mẽ quy trình xây dựng, thi hành và đánh giá pháp luật. Mục tiêu: xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập sâu rộng. Khắc phục pháp luật chồng chéo, đồng thời hoàn thiện thể chế bảo vệ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền đổi mới sáng tạo, tạo nền tảng pháp lý thuận lợi cho đầu tư và phát triển.

2) Đột phá trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Giai đoạn 2025–2030 phải tạo đột phá mạnh mẽ thông qua triển khai quyết liệt các chương trình quốc gia về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, lan tỏa tới doanh nghiệp và địa phương. Hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư R&D, thương mại hóa công nghệ; xây dựng hạ tầng dữ liệu và nền tảng số cho chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đây là nền tảng kỹ thuật quyết định bứt phá năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia.

3) Tăng tốc hội nhập quốc tế toàn diện, chủ động, hiệu quả: Chủ động đàm phán, thực thi hiệu quả các FTA thế hệ mới, tận dụng cơ hội từ chuỗi cung ứng toàn cầu và dòng vốn đầu tư quốc tế. Chuyển hóa cam kết hội nhập thành tăng trưởng thực tế, mở rộng thị trường, thu hút đầu tư chất lượng cao. Đồng thời, tham gia xây dựng và định hình luật chơi quốc tế trong các lĩnh vực kinh tế, công nghệ, môi trường, an ninh mạng, qua đó khẳng định vị thế và bảo vệ lợi ích quốc gia.

4) Phát triển khu vực kinh tế tư nhân thực chất, trở thành "một động lực quan trọng nhất" của nền kinh tế quốc gia: Tập trung tháo gỡ điểm nghẽn về đất đai, tín dụng, công nghệ, thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp linh hoạt, năng động. Xây dựng chiến lược phát triển các tập đoàn tư nhân lớn có năng lực cạnh tranh khu vực, quốc tế, dẫn dắt chuỗi giá trị toàn cầu. Trọng tâm: bảo vệ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, cải thiện môi trường kinh doanh minh bạch, công khai, tạo động lực thúc đẩy khu vực tư nhân phát triển nhanh, bền vững.

Những nhiệm vụ cấp bách trong năm 2025

Thưa các đồng chí!

Năm 2025 là năm bản lề mở ra kỷ nguyên mới, trong khi mục tiêu trở thành quốc gia phát triển chỉ còn hai thập niên phía trước. Nếu không bắt kịp nhịp độ cải cách, không tạo đột phá ngay từ bây giờ, chúng ta sẽ lỡ mất cơ hội vàng và tụt lại trong cuộc đua toàn cầu. Vì vậy, cần triển khai các nhiệm vụ một cách nhanh chóng, bài bản, thực chất, lấy hiệu quả thực tế làm tiêu chí đánh giá. Trên tinh thần đó, tôi đề nghị toàn hệ thống chính trị khẩn trương thực hiện 8 nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, nhanh chóng hoàn thiện và ban hành các chương trình, kế hoạch hành động quốc gia thực hiện 4 nghị quyết, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và phân công cụ thể. Đồng thời, lập bộ chỉ số theo dõi, đánh giá định kỳ.

Thứ hai, khẩn trương rà soát toàn diện hệ thống pháp luật, triển khai sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định bất cập theo tinh thần Nghị quyết 66-NQ/TW. Ưu tiên sửa đổi các quy định liên quan đến quyền sở hữu tài sản, tự do kinh doanh, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế; nghiên cứu ban hành Luật Phát triển kinh tế tư nhân.

Thứ ba, khởi động ngay các chương trình trọng điểm về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phê duyệt, triển khai các chương trình quốc gia; hình thành thêm các trung tâm đổi mới sáng tạo mới; xây dựng khung pháp lý cho mô hình sandbox.

Thứ tư, tập trung đàm phán, thực thi hiệu quả các FTA thế hệ mới, nhất là CPTPP, EVFTA, RCEP, UKVFTA và đặc biệt là đàm phán hiệu qủa FTA với Hoa Kỳ; chủ động chuẩn bị tham gia các hiệp định mới như Hiệp định đối tác kinh tế số (DEPA), Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương (IPEF); tận dụng cam kết hội nhập để chuyển hóa thành tăng trưởng thực tế.

Thứ năm, thực hiện đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh: cắt giảm ít nhất 30% thủ tục hành chính, số hóa dịch vụ công, hỗ trợ vốn, công nghệ, chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng đề án phát triển tập đoàn tư nhân lớn.

Thứ sáu, kiện toàn bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nghị quyết; thành lập các Ban chỉ đạo chuyên trách cấp trung ương và cấp tỉnh; bảo đảm cơ chế chỉ đạo thống nhất, kiểm tra, giám sát thường xuyên.

Thứ bảy, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực để triển khai nghị quyết: đào tạo chuyên sâu về pháp luật hiện đại, khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế và quản trị doanh nghiệp; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ có tư duy đổi mới, năng lực số và khả năng thích ứng toàn cầu.

Thứ tám, đẩy mạnh truyền thông, tạo đồng thuận xã hội: xây dựng các chương trình truyền thông quốc gia về từng nghị quyết; tăng cường đối thoại chính sách giữa Chính phủ, doanh nghiệp, người dân và giới trí thức, huy động trí tuệ xã hội cho quá trình triển khai.

Thưa các đồng chí!

Hơn bao giờ bao giờ hết, hiện nay, Ban chấp hành Trung ương là một khối đoàn kết, thống nhất, quyết tâm, quyết liệt lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII đã đề ra, chuẩn bị thật tốt để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển, phồn vinh và hạnh phúc. Kể từ Hội nghị Trung ương X khóa XIII (9/2024) đến nay, Bộ Chính Trị, Ban Bí thư đã làm việc ngày đêm tập trung giải quyết nhiều vấn đề cốt lõi, tháo gỡ những "điểm nghẽn", tạo không gian phát triển mới cho đất nước. Triển khai quyết liệt nội dung Nghị quyết 18 của Ban chấp hành Trung ương về "một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức của bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả"; xây dựng chính quyền

địa phương hai cấp; sắp xếp lại đơn vị hành chính để "cất cánh"... những công việc nêu trên không chỉ được cán bộ, đảng viên nghiên túc triển khai mà điều quan trọng hơn là hầu hết nhân dân trong cả nước theo dõi, đồng tình, ủng hộ, coi đây thực sự là cuộc cách mạng của đất nước trong thời kỳ mới.

Để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hùng cường, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải tiếp tục đồng lòng, chung sức, phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Vì"biết đồng sức, biết đồng lòng/ việc gì khó, làm cũng xong".

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình; chủ động, sáng tạo, đoàn kết thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống nhân dân, làm cho nhân dân có đời sống thực sự ngày một tốt hơn. Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người dân Việt Nam phải trở thành chiến sĩ tiên phong trên mặt trận phát triển đất nước.

Lãnh đạo các cấp, từ Trung ương đến địa phương, phải gương mẫu, tiên phong trong đổi mới tư duy và hành động; dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích quốc gia, thậm chí dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Các chương trình hành động phải được triển khai quyết liệt, bài bản, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo năng lực và kết quả công tác. Tiếp tục kiến nghị, đề xuất để xây dựng những Nghị quyết mới theo phương châm "Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân" như Bác Hồ từng dạy.

Người dân và doanh nghiệp phải được xác định là trung tâm và chủ thể sáng tạo trong phát triển. Cần bồi đắp mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp quốc gia, khơi dậy nguồn lực đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội, phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đưa Việt Nam tiến nhanh, tiến mạnh trên con đường hiện đại hóa, hội nhập.

Thưa các đồng chí!

Chúng ta có đầy đủ cơ sở để tin tưởng vững chắc vào một tương lai tươi sáng của đất nước. Với truyền thống anh hùng, trí tuệ, bản lĩnh và khát vọng vươn lên không ngừng của toàn dân tộc, Việt Nam sẽ tiếp tục tiến bước vững chắc trên con đường phát triển nhanh và bền vững.

Trước nhân dân cả nước, chúng ta cam kết thực hiện mạnh mẽ các mục tiêu đã đề ra, bằng tinh thần đổi mới tư duy, hành động quyết liệt, kiên trì và sáng tạo.

Mỗi cấp ủy, chính quyền, tổ chức, cá nhân cần xác định rõ trách nhiệm của mình, biến cam kết chính trị thành kết quả cụ thể, thiết thực.

Hãy cùng nhau thắp lên ngọn lửa Đổi mới – Khát vọng – Hành động, vì một Việt Nam giàu mạnh, phồn vinh, hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu vào năm 2045.

Trân trọng cảm ơn các đồng chí!